TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2018/QĐCN-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 27 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị T... - sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn T.P..., xã M.L.., huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trịnh Văn S... - sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn K.V..., xã L.S..., huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị T... - sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn T.P..., xã M.L.., huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trịnh Văn S... - sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn K.V..., xã L.S..., huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về hôn nhân:*** Chị Lưu Thị T... và anh Trịnh Văn S... xét thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất đề nghị Tòa án ghi nhận sự thuận tình ly hôn.

- ***Về con chung:*** Chị Lưu Thị T... và anh Trịnh Văn S... xác định vợ chồng có 01 con chung, cháu tên là Trịnh Thị H.Tr.., sinh ngày 07/10/2012. Hiện tại cháu Tr.. đang ở với chị T.... Ly hôn, chị T... và anh S... thống nhất thỏa thuận giao cháu Tr.. cho chị T... trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh S... sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T... mỗi tháng 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng T... từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi cháu Tr... đủ 18 tuổi.

Anh Trịnh Văn S... được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- ***Về tài sản:*** Chị Lưu Thị T... và anh Trịnh Văn S... xác định vợ chồng không có tài sản gì chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về công nợ:*** Chị Lưu Thị T... và anh Trịnh Văn S... xác định vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Chị Lưu Thị T... và anh Trịnh Văn S... thống nhất, thỏa thuận chị T... chịu trách nhiệm nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và nộp thay cho anh S... 150.000đ án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị T... đã nộp theo Biên lai thu số AA/2017/0003073 ngày 23/8/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hậu Lộc. Chấp nhận chị T..., anh S... đã nộp đủ toàn bộ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Các đương sự;
- Phòng GĐKTNV-TAND tỉnh TH;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- UBND xã Lộc Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Nam Văn